TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN THÀNH** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HSST
Ngày 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS, ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Duy T, sinh năm 1996.

Tên gọi khác: Không

HKTT: Xóm Tủng, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Duy Tùng, sinh năm 1950. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tưởng, sinh năm 1956. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02. Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/07/2023, UBND xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 01/QĐ-XPTT, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã đối với Nguyễn Duy T trong thời hạn 03 tháng, đến ngày 19/10/2023 T thực hiện hành vi phạm tội khi chưa chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã.

Nhân thân: + Tại Bản án số 53 ngày 07/09/2018, Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 17 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Ngày 15/8/2019, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại Bản án số 25 ngày 11/5/2020, Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 17 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 28/4/2021, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị hại:

1. Ông Đỗ Đăng Sáng, sinh năm 1963. (Đề nghị vắng mặt)
HKTT: Thôn Thụy Mão, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bà Nguyễn Thị Đức, sinh năm 1970. (Đề nghị vắng mặt)
HKTT: Thôn Thụy Mão, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

3. Bà Nguyễn Thị Vịnh, sinh năm 1958. (Đề nghị vắng mặt)
HKTT: Thôn Thụy Mão, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T, sinh năm 1996 trú tại xóm Tủng, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 01 giờ ngày 19/10/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát 59S1-742.12 của ông Nguyễn Duy Tùng, sinh năm 1950 (là bố đẻ T) từ nhà đi quanh các thôn, xóm trên địa bàn xã Mão Điền xem có gia đình nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi T đi đến khu vực nhà văn hóa thôn Thụy Mão, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thấy cổng phụ bên phải không khóa. T xuống mở cổng, dắt xe mô tô vào trong sân nhà văn hóa, tiến lại sát nhà văn hóa thì thấy ở trên sảnh, hiên của nhà văn hóa có nhiều bao tải dứa, bên trong bao tải chứa thóc. T quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi nên đã dắt xe mô tô dựng sát vào bậc thềm. Sau đó T đến bê từng bao thóc để lên yên phía sau xe mô tô, khi để được hai đến ba bao thóc thì T nổ máy, tắt đèn xe mô tô để tránh bị phát hiện, T chở thóc ra đường to thì bật đèn chiếu sáng của xe rồi chở thóc đến khu vực trạm điện thuộc xóm Bàng, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh cất giấu. Sau đó, T tiếp tục quay lại nhà văn hóa thôn Thụy Mão, xã Mão Điền để tiếp tục lấy các bao thóc. T lấy được tổng cộng 26 bao thóc gồm: 11 bao thóc gồm thóc tẻ, thóc nếp mộc tuyền và thóc nếp cao cây của gia đình ông Đỗ Đăng Sáng, sinh năm 1963: 07 bao thóc gồm thóc nếp và thóc tẻ của gia đình bà Nguyễn Thị Đức, sinh năm 1970 và 08 bao thóc nếp cao cây của gia đình bà Nguyễn Thị Vịnh, sinh năm 1958 đều cùng ở thôn Thụy Mão, xã Mão Điền, thị xã Thuận Thành cất giấu ở sau trạm điện. Sau khi lấy được số thóc trên, T đi xe mô tô về nhà lấy xe cải tiến của gia đình. T dùng xe mô tô kéo theo xe cải tiến đi đến khu vực trạm điện thuộc xóm Bàng. Tại đây T bê 26 bao thóc để lên xe cải tiến rồi chở làm hai chuyến mang về cất giấu ở trong nhà rồi đi ngủ như bình thường.

Sang ngày 20/10/2023 biết không thể che dấu được hành vi phạm tội nên T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp lại toàn bộ số thóc đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG, ngày 23/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Thuận Thành kết luận: 187 kg thóc tẻ có giá trị 1.870.000 đồng; 139,5 kg thóc nếp Mộc tuyền có giá trị là 1.534.500 đồng và 524 kg thóc cao cây (thóc ông cụ) có giá trị là 7.860.000 đồng. Tổng tài sản định giá là 11.264.500 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn năm trăm đồng).

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTT ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành truy tố Nguyễn Duy T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Nguyễn Duy T phạm tội "Trộm cắp tài sản" với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.264.500 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật hình sự, xử phạt T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/10/2023. Do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những bị hại trong vụ án đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo T nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã truy tố là đúng. Trong phần nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cũng như miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về việc thực hiện trình tự tố tụng đối với vụ án*:

Quá trình thực hiện thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù

hợp với lời khai của bị hại được thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, có căn cứ để xác định:

Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đối với tài sản, lợi dụng đêm tối không có người trông giữ nên khoảng 01 giờ ngày 19/10/2023 bị cáo Nguyễn Duy T đã có hành vi lén lút để chiếm đoạt số tài sản là 11 bao thóc gồm thóc tẻ, thóc nếp Mộc tuyền và thóc nếp cao cây của gia đình ông Đỗ Đăng Sáng; 07 bao thóc gồm thóc nếp và thóc tẻ của gia đình bà Nguyễn Thị Đức; 08 bao thóc nếp cao cây của gia đình bà Nguyễn Thị Vịnh, tổng trị giá tài sản T trộm cắp xác định giá là 11.264.500 đồng. Do vậy hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tích chất, mục đích, nguyên nhân của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an ninh trên địa bàn. Bị cáo do chơi bời nghiện ngập, lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu sài nên đã trộm cắp tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu ích kỷ của bản thân. Do vậy cần phải xử lý trách nhiệm hình sự và có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo sau khi đầu thú cũng đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản đã trộm cắp. Phía bị hại cũng có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo T tuy không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng đã không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động, lại sa đà vào tệ nạn xã hội. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án kết án, một lần bị xử phạt hành chính chưa được xóa tiền sự nhưng lại phạm tội nên cần có hình phạt nghiêm khắc, phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tích chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, kinh tế phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Phía những người bị hại là ông Sáng, bà Đức, bà Vịnh không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[6]. *Về vật chứng của vụ án*: Số vật chứng là tài sản do T trộm cắp được đã trả lại cho bị hại nên không xem xét giải quyết. Chiếc xe máy mà T mượn của ông Tùng Cơ quan điều tra đã trả lại ông Tùng nên cũng không xem xét giải quyết.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự. Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử.

1. Xử phạt Nguyễn Duy T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/10/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Duy T 45 ngày kể từ ngày tuyên án 25/01/2024 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Sỹ Cây

Nơi nhận
-TAND tỉnh Bắc Ninh.
-VKSND tỉnh Bắc Ninh.
-VKSND thị xã Thuận Thành.
-Công an thị xã Thuận Thành.
-Chi cục THA dân sự thị xã Thuận Thành.
-Những người tham gia tố tụng.
-Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.